

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày: 29/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng và ông Khổng Đăng Hải

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Tùng Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Phú Thọ tham gia phiên tòa: bà Phan Tường Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ Tòa án nhân dân khu vực 2- Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/HS-ST ngày 12/9/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 15/9/2025 đối với bị cáo:

Lê Huy B, sinh ngày 20/9/1981 tại phường Á, tỉnh Phú Thọ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu T, phường Á, (khu T, phường T, thị xã P cũ) tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở hiện nay: Khu A, phường Á, (khu A, xã T, thị xã P cũ) tỉnh Phú Thọ.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Lê Văn N (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Việt T, sinh năm 1954; Vợ: Bạch Thị Ánh T1, sinh năm 2002; Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2020). Tiền sự: không; Tiền án: 02

+ Tại bản án hình sự phúc thẩm số 459 ngày 05/8/2011, Toà án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt B 08 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/10/2016.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42 ngày 28/8/2019, Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ (cũ) xử phạt B 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2023. Chấp hành xong khoản án phí 200.000 đồng ngày 23/10/2019.

Nhân thân: 06

+ Ngày 15/10/2002, B bị Công an thị xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau bằng hình thức phạt tiền: 200.000đ; B chấp hành xong ngày 16/10/2002.

+ Ngày 31/12/2002, Lê Huy B bị áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng theo Quyết định số 4608/QĐ-UB ngày 26/12/2002 của UBND tỉnh P trong thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 30/11/2004.

+ Ngày 19/11/2006, B bị Công an thị xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau bằng hình thức phạt tiền: 200.000đ; B chưa chấp hành khoản tiền phạt này, trong hồ sơ không có Quyết định cưỡng chế B thi hành, chỉ có biên bản xác minh B không có khả năng nộp phạt.

+ Ngày 04/12/2008, B bị Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau bằng hình thức phạt tiền: 200.000đ; B chưa chấp hành khoản tiền phạt này, trong hồ sơ không có Quyết định cưỡng chế B thi hành, chỉ có biên bản xác minh B không có khả năng nộp phạt.

+ Ngày 01/12/2017, B bị Công an thị xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền: 2.500.000đ; Chấp hành xong ngày 18/12/2017.

+ Tại Quyết định số 104 ngày 25/6/2025, Phòng C, Công an tỉnh P xử phạt vi phạm hành chính B về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc xâm hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 8.000.000đ. B chấp hành xong ngày 07/7/2025.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố V thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh P.

(Có mặt).

* *Bị hại*: Anh Thái Trung T2, sinh năm 2006;

Địa chỉ: Khu A, xã T (xã T, huyện P cũ), tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Trần Xuân T3, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu E, xã C, (xã T, huyện T cũ) tỉnh Phú Thọ.

- Anh Dương Việt T4, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu A, phường P, (xã H, thị xã P cũ) tỉnh Phú Thọ.

* *Những người làm chứng*:

- Anh Nguyễn Khắc T5, sinh năm 1986

Địa chỉ: Đường D, phường H, (Đường D, phường P, thành phố T cũ), tỉnh Thanh

Hóa

Địa chỉ cư trú hiện nay: phường (phường V, thành phố V cũ), tỉnh Phú Thọ.

- Chị Nguyễn Phương T6, sinh năm 2000
Địa chỉ: Tổ A, phường C (tổ A, phường Y, quận C cũ) thành phố Hà Nội
Địa chỉ cư trú hiện nay: khu H, phường P, (khu H, xã H, thị xã P cũ) tỉnh Phú Thọ.
- Chị Nguyễn Lê T7, sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn H, phường T, (thôn H, xã N, huyện N cũ) tỉnh Thanh Hóa.
Địa chỉ cư trú hiện nay: Khu H, xã P (khu H, xã H, thị xã P cũ) tỉnh Phú Thọ
- Anh Chu Quang S, sinh năm 2004;
Địa chỉ: Khu E, xã C xã T, huyện T cũ) tỉnh Phú Thọ.
- Anh Nguyễn Vũ H, sinh năm 2002;
Địa chỉ: Tổ G, khu dân cư P, phường P (khu dân cư P, phường P, thị xã P cũ), tỉnh Phú Thọ.
(những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 08/6/2025, Lê Huy B cùng Trần Xuân T3, sinh năm 1993, Chu Quang S, sinh năm 2004, đều trú tại khu E, xã C, tỉnh Phú Thọ, Dương Việt T4, sinh năm 2003, trú tại khu A, phường P, tỉnh Phú Thọ và một số người khác đến uống bia, nghe nhạc tại quán L1 thuộc phường P, tỉnh Phú Thọ. Trong lúc chơi tại quán, B thấy anh Thái Trung T2, sinh năm 2006, trú tại khu A, xã T, tỉnh Phú Thọ (là nhân viên của quán) đang trêu đùa cùng Nguyễn Phương T6, sinh năm 2000, trú tại thành phố Hà Nội (là nhân viên của quán). B cho rằng anh Thái Trung T2 đã làm mình mất vui nên nhìn, chỉ tay vào mặt anh Thái Trung T2 đồng thời ra thanh toán tiền đi về.

Khi về đến nhà, B vẫn bức tức nên gọi điện báo Trần Xuân T3 quay lại quán L1 đợi B; Trần Xuân T3 đồng ý và cùng S quay lại; Dương Việt T4 và Nguyễn Vũ H, sinh năm 2002, trú tại khu dân cư P, phường P, tỉnh Phú Thọ cũng quay lại quán. Khoảng 2 giờ 30 phút cùng ngày, B điều khiển xe Mazda CX5 màu trắng, BKS: 19A - 133.33 một mình đi đến quán L1; B xuống xe đi vào quán yêu cầu anh Thái Trung T2 lên xe; Do hoảng sợ nên anh Thái Trung T2 đã đi theo lên xe của B; Trần Xuân T3 và Dương Việt T4 cũng lên xe của B. Thấy vậy, anh Nguyễn Khắc T5, sinh năm 1986, trú tại phường T, tỉnh Thanh Hóa (là quản lý quán L1) cũng lên xe xem sự việc như thế nào. B điều khiển xe đi đến một bãi đất cách quán L1 khoảng 300m thuộc địa phận khu H, phường P, tỉnh Phú Thọ thì dừng lại, H và S đi xe mô tô theo sau xe của B xem có chuyện gì xảy ra.

Tại bãi đất trống, B yêu cầu Thái Trung T2 xuống xe nên Trần Xuân T3 kéo tay lái anh Thái Trung T2 xuống. Khi B quát to bắt anh Thái Trung T2 quỳ xuống thì Trần Xuân T3 và Dương Việt T4 dùng tay ghì, giữ hai bên vai và tay để bắt anh Thái Trung T2 quỳ xuống trước mặt B, lúc này B dùng tay phải tát nhiều cái vào vùng tai trái và vùng đầu, dùng khuỷu tay đánh nhiều cái vào lưng của anh Thái Trung T2. Anh T2 khóc van xin B, anh T5 cũng xin và can ngăn nhưng B không nghe và tiếp tục dùng chân tay không đánh anh T2. H và S đi theo nhưng chỉ đứng từ xa quan sát và không tham gia sự việc. Sau khi đánh xong, B bỏ lại anh Thái Trung T2 ở bãi đất trống rồi cùng Trần Xuân T3, Dương Việt T4, S, H về quán L1 để tiếp tục chơi, uống bia. Do Thái Trung T2 bị thương tích, nên anh T5 đưa anh T2 về nhà sau đó đưa đến Bệnh viện Đ khám.

Tại quán L1, B cùng Trần Xuân T3, Dương Việt T4, S, H tiếp tục uống bia với Nguyễn Lê T7, sinh năm 1993, trú tại thôn H, phường T, tỉnh Thanh Hóa là DJ và T6 là vũ công của quán. Trong lúc uống bia B ôm, hôn T7, rủ T7 đi chơi và T7 đồng ý. Đến khoảng 03 giờ 30 phút sáng cùng ngày, B cùng các đối tượng ra về. Khi ra cửa thấy T7 say, B bảo Dương Việt T4 và H đưa T7 lên xe của B để B lái xe đưa T7 về khu R ở khu A, phường A, tỉnh Phú Thọ. B đưa T7 lên phòng ngủ trên tầng 2 và cùng nhau nằm ngủ. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, T7 tỉnh dậy thấy trên người không mặc quần áo, B chỉ mặc quần sịp. T7 bảo B đưa về nhưng B không đưa về nên T7 tự đi ra cổng và gọi xe về. Sau khi tỉnh dậy B tự lái xe về nhà. Bản thân cả T7 và B đều không nhớ đã xảy ra chuyện gì nhưng đều xác nhận không xảy ra việc quan hệ tình dục.

Ngày 09/6/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh P giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với thương tích của Thái Trung T2. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 61/KLTTCTTIPY ngày 09/6/2025, Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Thái Trung T2 là 03% (Ba phần trăm). Cơ chế hình thành hai vết bầm tím da vành tai trái, thủng màng nhĩ tai trái: Do tác động của vật cứng vào vùng tai. Tại thời điểm giám định chưa xác định được mức độ gây di chứng.

Ngày 08/08/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh P giám định bổ sung di chứng của Thái Trung T2. Tại bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số A94/KLTTCT/TTPY số 368/QĐ-CSHS ngày 13/08/2015, Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: Tại thời điểm giám định tai trái của Thái Trung T2 ống tai sạch, màng nhĩ sáng, không để lại di chứng.

Ngày 09/6/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh P giám định: Xác định tổn thương tại bộ phận sinh dục của Nguyễn Lê T7? Màng trinh có bị tổn thương không? Nếu có thì màng trinh rách cũ hay mới; soi tìm tinh trùng, xác tinh trùng tại bộ phận sinh dục của Nguyễn Lê T7. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 20/KLXHICTTPY ngày 12/6/2025, Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: Tổn thương bộ phận sinh dục của chị Nguyễn Lê T7 là: Màng trinh rách cũ ở các vị trí: 01 giờ, 03 giờ, 08 giờ, 10 giờ. Không tìm thấy tinh trùng, xác tinh trùng tại bộ phận sinh dục của Nguyễn Lê T7.

Ngày 18/6/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra Quyết định T8 giám định: Mẫu bao cao su thu được tại hiện trường tại “Khu resort Phong H1” ở phường Á, thị xã P để xác định có Gen của Lê Huy B, Nguyễn Lê T7 hay không. Tại bản Kết luận giám định ADN số HT325/PYXNSH, ngày 27 tháng 6 năm 2025, V kết luận: Dấu vết trên 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường với nồng độ rất thấp, không đủ điều kiện so sánh.

Tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P, Lê Huy B, Trần Xuân T3 và Dương Việt T4 khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh Thái Trung T2 như trên. Lời khai của B, Xuân T3, V phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Huy B đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho anh Thái Trung T2 như trên, không có lời bào chữa nào khác.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSLT ngày 10/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Huy B về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều d Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều d Khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Huy B từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX căn cứ Khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự: Xác nhận bị cáo Lê Huy B đã bồi thường thiệt hại cho anh Thái Trung T2 số tiền là 10.000.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Phú Thọ (Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ trước sáp nhập), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

+ *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 08/6/2025, tại bãi đất trống thuộc khu H, phường P, tỉnh Phú Thọ, Lê Huy B đã vô cớ dùng chân tay không đánh anh Thái Trung T2 làm anh T2 bị tổn thương cơ thể 3%. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bản thân bị cáo Lê Huy B đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của B thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên Lê Huy B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

+ *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:*

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mức độ phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm quyền bảo vệ sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi của bị cáo đã gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật; có điều kiện để nhận thức về pháp luật, có sức khỏe nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện và rèn luyện bản thân. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tiền án về các tội “Cưỡng đoạt tài sản”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Các tiền án trên được xác định là yếu tố định khung hình phạt, vì vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân rất xấu. Bị cáo đã phải chấp hành hình phạt của 02 bản án hình sự với thời gian dài trong đó có 01 bản án hình sự về tội “Cố ý gây thương tích”, ngoài ra bị cáo có 05 lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, cố ý gây thương tích hoặc xâm hại đến sức khỏe của người khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện, cải tạo mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại (anh Thái Trung T2), bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Ngoài ra, bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Việt T là thương binh hạng 4/4. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo.

Đối với anh Trần Xuân T3 và anh Dương Việt T4 là những người đã tích cực giúp sức cho bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Thái Trung T2. Quá trình giải quyết vụ án, anh T2 có đơn không đề nghị khởi tố, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Xuân T3 và Dương Việt T4. Đề nghị của anh T4 là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc hay đe dọa. Vì vậy, ngày 05/9/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Xuân T3 và Dương Việt T4 về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” là phù hợp.

[3] Về vật chứng:

Đối với vật chứng đã thu giữ là 01 bao cao su đã qua sử dụng: đã sử dụng làm mẫu giám định hết nên không xem xét xử lý vật chứng.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Thái Trung T2 số tiền là 10.000.000đ, anh T2 không có yêu cầu bồi thường gì khác, vì vậy HĐXX ghi nhận sự tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự.

Anh Trần Xuân T3 và anh Dương Việt T4 cùng với bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho anh T4, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ và không yêu cầu

anh Trần Xuân T3, anh Dương Việt T4 phải cùng chịu trách nhiệm về số tiền bồi thường cùng với bị cáo, đây là sự tự nguyện của các bên, vì vậy HĐXX không xem xét về nghĩa vụ theo kỹ phần bồi thường.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Điều luật áp dụng:

Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 134; Điều 38; Khoản 2 Điều 48; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2] Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lê Huy B phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lê Huy B 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/6/2025

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận Lê Huy B đã bồi thường cho anh Thái Trung T2 số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn).

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Huy B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo B có mặt được quyền kháng cáo; Những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người TGT
- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 2- Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- THA DS tỉnh Phú Thọ
- THA hình sự Công an tỉnh Phú Thọ;
- Trại TG số 1 Công an tỉnh Phú Thọ
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan